

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2023 giữa:

- Anh **Võ Văn T**, sinh ngày 03/02/1985; trú tại: **Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**;

- Chị **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh ngày 10/6/1988; trú tại: **Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/3/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa anh **Võ Văn T và chị **Nguyễn Thị Hồng L**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung của vợ chồng: Giao cháu **Võ Thị Phương U, sinh ngày 05/10/2007 cho anh **Võ Văn T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu **U** đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu việc thay đổi nuôi con chung, giao cháu **Võ Thị Phương N**, sinh ngày 24/6/2009 cho chị **Nguyễn Thị Hồng L** trực**

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu **N** đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu việc thay đổi nuôi con chung, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Anh **Võ Văn T** và chị **Nguyễn Thị Hồng L** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo luật định, không được ai cản trở, ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh **Võ Văn T** và chị **Nguyễn Thị Hồng L** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh **Võ Văn T** và chị **Nguyễn Thị Hồng L** thỏa thuận anh **Võ Văn T** chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà anh **T** đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0011048 ngày 14/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh **Võ Văn T** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào